

LƯU TRỮ TRỰC TUYẾN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NGÀNH LƯU TRỮ

DƯƠNG VĂN KHẨM*
NGUYỄN KIM DUNG**

Hiện nay, hoạt động của các ngành, các cấp đang bước vào thời kỳ chuyển đổi số (CDS), ngành Lưu trữ cũng nằm trong xu thế đó. Vì vậy, thời gian qua, đã có nhiều nghiên cứu về khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ (TLLT) trực tuyến, trong đó Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã tổ chức thực hiện khai thác, sử dụng TLLT trực tuyến tại các lưu trữ lịch sử, cụ thể là:

1. Khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ trực tuyến

Xét về mặt công nghệ, có thể phân ra hai hình thức khai thác, sử dụng TLLT, đó là: hình thức truyền thống và hình thức trực tuyến.

Các hình thức sử dụng TLLT truyền thống được áp dụng phổ biến tại lưu trữ lịch sử, bao gồm:

- (1) Sử dụng TLLT tại phòng đọc của lưu trữ cơ quan, lưu trữ lịch sử.
- (2) Xuất bản ấn phẩm lưu trữ với thông tin cấp I và thông tin cấp II TLLT.
- (3) Giới thiệu TLLT trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử.
- (4) Triển lãm, trưng bày TLLT.
- (5) Trích dẫn TLLT trong các công trình nghiên cứu.
- (6) Cấp bản sao TLLT, bản chứng thực lưu trữ.

Đứng trước xu hướng của xã hội bước vào thời kỳ CDS, ngày 22/4/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số

505/2022/QĐ-TTg về Ngày CDS quốc gia. Theo đó, ngày 10/10 hàng năm được lấy là “Ngày chuyển đổi số quốc gia”. Vì vậy, yêu cầu khai thác, sử dụng hình thức trực tuyến TLLT tại các lưu trữ lịch sử là cần thiết.

Hiện nay, yêu cầu khai thác, sử dụng trực tuyến TLLT đã được triển khai ở các trung tâm Lưu trữ quốc gia đối với một số phòng lưu trữ. Còn các trung tâm Lưu trữ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì chưa làm được nhiều. Do đó, để thực hiện khai thác, sử dụng TLLT theo hình thức trực tuyến, các điều kiện đặt ra đối với lưu trữ lịch sử như sau:

Một là, phân loại TLLT, lựa chọn những phòng lưu trữ và những TLLT có tần số sử dụng cao nhất.

Hai là, thực hiện số hóa TLLT.

Ba là, phân loại giá trị TLLT để lựa chọn những TLLT được sử dụng trực tuyến. Vì không phải tất cả TLLT được sử dụng rộng rãi đều được khai thác, sử dụng trực tuyến.

Dựa trên sự phát triển của công nghệ thông tin, hình thức khai thác, sử dụng TLLT trực tuyến được cụ thể hóa bằng hình thức tổ chức phòng đọc trực tuyến. Đây là hình thức tổ chức khai thác sử dụng hiện đại và mới nhất hiện nay.

* PGS.TS, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước

** TS, Trường Cán bộ quản lý giao thông vận tải

Tổ chức Phòng đọc trực tuyến là một cổng thông tin điện tử do các cơ quan lưu trữ tổ chức và quản lý, cho phép người sử dụng truy cập vào các cơ sở dữ liệu lưu trữ để tìm kiếm, khai thác và sử dụng TLLT.

Phòng đọc trực tuyến phải đáp ứng các điều kiện sau:

(1) TLLT chứa trong Phòng đọc trực tuyến ở dạng số, thông tin TLLT được tổ hợp trong các cơ sở dữ liệu TLLT.

(2) TLLT được truy cập, tìm kiếm, sử dụng trên một cổng thông tin điện tử, qua mạng máy tính.

(3) Phòng đọc trực tuyến được đặt trong môi trường điện tử do lưu trữ lịch sử quản lý.

(4) Phòng đọc trực tuyến có cùng mục tiêu, chức năng như một phòng đọc truyền thống (trong đó, mục tiêu quan trọng nhất là phát huy giá trị của TLLT đối với đời sống xã hội bằng công nghệ mới).

Các cơ quan quản lý nhà nước và Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước cần hoàn thiện cơ sở pháp lý và quy định đối với phòng đọc trực tuyến. Trên thực tế, các văn bản pháp luật liên quan tới việc xây dựng phòng đọc trực tuyến đã được ban hành, như: Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của *Luật Lưu trữ*, trong đó khuyến khích việc thực hiện dịch vụ sử dụng TLLT điện tử trực tuyến; Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản TLLT điện tử.

Tuy nhiên, các văn bản này vẫn ở tầm vĩ mô, chưa có những quy định chi tiết cho tổ chức phòng đọc trực tuyến. Bên cạnh đó, các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cũng được ban hành nhưng chỉ dừng lại ở việc quy định về một số việc trong quy trình xây dựng Phòng đọc trực tuyến.

Để góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý trong lĩnh vực này, các cơ quan có thẩm

quyền, như: Bộ Nội vụ, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước cần tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ.

2. Chuyển đổi số trong ngành Lưu trữ

CDS (Digital Transformation) trong ngành Lưu trữ cũng như các ngành khác, là đề cập nhiều hơn đến công tác quản lý các hoạt động sự nghiệp lưu trữ.

CDS trong ngành Lưu trữ khác với việc ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin trong lưu trữ vì không thể giải quyết các công việc cụ thể, mà còn chú ý đến yêu cầu đổi mới thể chế, công tác nhân sự, công tác tổ chức... để thay đổi hiện trạng bằng các phương pháp công nghệ số, công nghệ thông tin.

Thuật ngữ chuyển đổi số được Thủ tướng Chính phủ đề cập trong Diễn đàn cấp cao Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam lần thứ 8, năm 2018 với chủ đề: “Chính phủ số, kinh tế số trong thời kỳ chuyển đổi số”. Tiếp đó, ngày 03/6/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược CDS quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, với mục tiêu kép là vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam và có tầm cỡ toàn cầu.

CDS khác với kỹ thuật số. Đối với kỹ thuật số, chỉ giới hạn ở vận hành công nghệ thông tin hoặc rộng hơn là kỹ thuật cụ thể của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như: trí tuệ nhân tạo (AI); vạn vật kết nối (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data). Còn CDS là công việc quản lý, chỉ đạo việc ứng dụng kỹ thuật số vào các hoạt động xã hội. CDS trong lưu trữ thể hiện tập trung trong công tác quản lý lưu trữ, như:

Thứ nhất, chuyển đổi “Hệ thống lãnh đạo lưu trữ theo định hướng công nghệ số”, trước tiên là ở cấp trung ương, như lãnh đạo Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, các trung tâm

Lưu trữ Quốc gia, Trung tâm hoặc Kho lưu trữ của các ngành Công an, Quốc phòng, Ngoại giao và các cơ quan, tổ chức có tài liệu chuyên môn khác.

Ở địa phương, là lãnh đạo các trung tâm Lưu trữ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để hướng tới khai thác sử dụng thông tin tài liệu, TLLT theo phương thức trực tuyến nhằm giải tỏa được việc phải sử dụng giá trị vật lý của tài liệu, TLLT.

Để thực hiện được yêu cầu này, chúng ta phải xác định được giá trị tài liệu ngay từ khi chúng còn ở Lưu trữ cơ quan để lựa chọn được những tài liệu cần số hóa.

Thứ hai, chuyển đổi trong việc trang bị cho người sử dụng tài liệu chuyên môn những kiến thức của công nghệ số.

Mục đích cuối cùng của mọi hoạt động lưu trữ chuyên môn đều hướng tới khai thác, sử dụng có hiệu quả tài liệu, TLLT mà với kỹ năng CDS thì có hiệu quả hơn.

Thứ ba, thay đổi cấu trúc dữ liệu thông tin của tài liệu và TLLT phù hợp với yêu cầu khai thác, sử dụng tài liệu số, đặc biệt là tài liệu chuyên môn.

Ở đây phải hiểu là, đối với tài liệu truyền thống, đơn vị tài liệu nhỏ nhất là hồ sơ thuộc một phòng lưu trữ theo “Nguyên tắc xuất xứ”. Còn đối với công nghệ số, đơn vị sử dụng là thông tin xuyên phòng, nhiều phòng cùng một lúc, với mục tiêu là có được thông tin theo chủ đích.

Thứ tư, chuyển đổi mô hình quản lý, vận hành tài liệu của các cơ quan lưu trữ.

Đây là công tác tổ chức. Yêu cầu phải rất linh hoạt. Bất kể hoạt động của cơ quan nào, kể cả Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao đều hình thành ra hai loại tài liệu: tài liệu hành chính và tài liệu chuyên môn. Vậy phải căn cứ vào tính chất, số lượng tài liệu chuyên môn, để có thể tách ra “Kho lưu trữ chuyên ngành” riêng, nhất là khi tài liệu chuyên môn đã được “lưu trữ hóa”, khi thời

hạn bảo quản ở giai đoạn lưu trữ cơ quan 30 năm đã kết thúc và trở thành TLLT.

Thứ năm, chuyển đổi nguồn nhân lực làm lưu trữ.

Đây là công tác cán bộ. Tài liệu chuyên môn có được quản lý, sử dụng hiệu quả hay không, đều do con người. Người làm lưu trữ phải hiểu điều này để chủ động trang bị cho mình những kiến thức về CDS. Đồng thời, yêu cầu các cơ quan, tổ chức trong ngành Lưu trữ phải lập kế hoạch đào tạo, tập huấn cán bộ về kiến thức CDS trong lưu trữ với mục tiêu những người làm lưu trữ đều có vốn kiến thức về CDS tốt nhất.

Vì vậy, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực là việc làm bắt buộc và rất cấp thiết, là một trong những yếu tố tiên quyết để ngành Lưu trữ theo kịp bước phát triển CDS đang diễn ra.

CDS trong lưu trữ làm thay đổi kiểu quản lý lưu trữ theo chuỗi giá trị truyền thống - chuỗi tuyến tính, thứ tự, như: lập kế hoạch, phê duyệt, vận hành, đánh giá kết quả; phục vụ độc giả... Còn CDS, với sự phát triển của công nghệ số, công nghệ cảm biến thì quá trình phân tích dữ liệu không cần thứ tự theo kiểu tuyến tính, mà từng bước được số hóa các nguồn dữ liệu. Do đó, dữ liệu số trở thành tài sản trung tâm. Chuỗi giá trị tuyến tính được chuyển sang dạng mạng lưới, với trung tâm là dữ liệu số và phân tích dữ liệu để đưa ra quyết định một cách khách quan và nhanh nhất.

3. Đề xuất giải pháp chuyển đổi số trong công tác lưu trữ

Một là, giải pháp xây dựng văn bản pháp luật về lưu trữ.

Đối với ngành Lưu trữ, căn cứ *Luật Lưu trữ* năm 2011, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước đã biên soạn trình Bộ Nội vụ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quan trọng, như: Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong

công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức; Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử.

Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước cần lập một dự án phân loại, số hóa toàn bộ TLLT có tần số sử dụng cao, trước hết là của 4 trung tâm Lưu trữ quốc gia, sau đó, là các lưu trữ lịch sử khác ở trung ương và các tỉnh trực thuộc trung ương, để mở rộng khai thác, sử dụng TLLT với các giải pháp:

(1) Kết nối mạng quốc gia, mạng quốc tế tất cả thông tin cấp II TLLT.

(2) Chọn lọc TLLT, kết nối Mạng quốc gia hoặc Mạng nội bộ ngành Lưu trữ Thông tin cấp I TLLT.

Năm 2022, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước căn cứ sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ, thực hiện dự án sửa *Luật Lưu trữ* năm 2011, trong đó căn cứ khoản 2 Điều 4: “Tập trung hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động lưu trữ” để quy định rõ hơn yêu cầu ứng dụng công nghệ số trong việc quản lý tài liệu và TLLT trong thời kỳ CDS.

Hai là, giải pháp đào tạo, tập huấn cán bộ, viên chức làm lưu trữ.

Theo đó, ngành Lưu trữ cần tổ chức đào tạo, đào tạo lại, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức CDS theo mức độ khác nhau cho từng loại nhân sự, bao gồm 3 chương trình cho các khóa đào tạo thuộc các đối tượng khác nhau:

Khóa thứ nhất, đào tạo, đào tạo lại cán bộ lãnh đạo tại các đơn vị thuộc Cục và các chi cục Văn thư Lưu trữ ở địa phương, các trường đào tạo nghiệp vụ văn thư lưu trữ với tri thức quản lý lưu trữ trong thời kỳ CDS. Khi vào học, người học cần xác định rõ quan niệm đối với cán bộ quản lý.

Khóa thứ hai, đào tạo các chuyên viên làm quản lý lưu trữ về kiến thức CDS theo Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ, chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

Khóa thứ ba, đào tạo các viên chức lưu trữ ở các đơn vị sự nghiệp lưu trữ về kiến thức CDS mà hiện nay các viên chức này đang có chức danh lưu trữ viên chính, lưu trữ viên hạng II và Lưu trữ viên trung cấp theo quy định của Thông tư số 13/2014/TT-NV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành lưu trữ□

Tài liệu tham khảo

1. *Luật Lưu trữ* năm 2011.
2. *Nghị định số 01/2013/NĐ-CP* ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của *Luật Lưu trữ*.
3. *Quyết định số 505/2022/QĐ-TTg* ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ngày chuyển đổi số quốc gia.
4. *Thông tư số 11/2014/TT-BNV* ngày 09/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.
5. *Thông tư số 01/2019/TT-BNV* ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của cơ quan, tổ chức.
6. *Thông tư số 02/2019/TT-BNV* ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử.
7. Hội thảo: “Khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trực tuyến tại các lưu trữ lịch sử”. <https://www.archives.org.vn>, ngày 29/12/2022.